TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2024/QĐST-DS	*CL, ngày 12 tháng 04 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại TNHH MTV XD VN (Ngân hàng XD); Địa chỉ trụ sở: 145-147-149 HV, p 02, thành phố TA, tỉnh LA.

Địa chỉ liên hệ: số 10 LTT, p BN, q1, thành phố HCM; Điện thoại: 08 3822536; Số fax: 083277661.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Ngọc H - Ban công nợ Ngân hàng TM TNHH MTV XD VN.

Bị đơn: Bà Lê Thị Thu S, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: 128, PHT, tổ 6, kp 2, phường TK, q7, thành phố HCM; Nơi cư trú: 240/14 kp4, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Thu S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV XDVN số tiền gốc + lãi (tính đến ngày 04/4/2024 theo Hợp đồng tín dụng số: 124/2019/23105/07.HĐTD/300 ngày 26/11/2019 và Hợp đồng tín dụng số: 14/2022/LOS22/TD001/HĐTD/300 ngày 26/04/2022) là 514.685.239đồng.

- Bà Lê Thị Thu S có trách nhiệm trả lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 124/2019/23105/07.HĐTD/300 ngày 26/11/2019 và Hợp đồng tín dụng số: 14/2022/LOS22/TD001/HĐTD/300 ngày 26/04/2022, kể từ ngày 05/04/2024 cho đến ngày bà Sa thanh toán đầy đủ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV XDVN.

- Trong trường hợp bà Lê Thị Thu S không thanh toán khoản nợ hoặc thanh toán không tất nợ thì Ngân hàng TM TNHH MTV XDVN được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cùng toàn bộ các quyền và lợi ích phát sinh từ tài sản thuộc thửa đất số 90, tờ bản đồ số 27, địa chỉ: kp4, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BV 797914, số vào sổ cấp GCN: CH01628 do Ủy ban nhân dân huyện CL, tỉnh BT cấp ngày 19/01/2015. Tài sản trên được thế chấp tại Ngân hàng XD theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 124/2019/23105/02.HĐTC/300 ngày 26/11/2019, được công chứng tại Văn Phòng công chứng Nguyễn Văn T, tỉnh BT (số công chứng: 7770, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD); Phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 124/2019/23105/02.HĐTC/300-PL01/300 ngày 26/04/2022, được công chứng tại Văn Phòng công chứng Nguyễn Văn T, tỉnh BT (số công chứng: 3475, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD) đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện CL, tỉnh BT ngày 26/11/2019. Nếu số tiền thu được từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà S có nghĩa tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV XDVN.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 12.293.704đồng.

Bà Lê Thị Thu S đồng ý chịu toàn bộ án phí sân sự sơ thẩm là 12.293.704đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV XDVN số tiền 11.119.000đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001469, ngày 11 tháng 03 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện CL;
-Chi cục THADS huyện CL;
-Các đương sự;

THẨM PHÁN

-Lưu HSVA + VP.

LÊ THỊ THÚY HẰNG